

Số: 2522 /LĐTBXH-BTXH

V/v: Ban hành Thông tư quy định
chức danh, mã số các ngạch viên chức
CTXH xã hội và thẩm định dự thảo
Thông tư quy định tiêu chuẩn nghiệp
vụ các ngạch viên chức CTXH.

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2010

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Thực hiện Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010-2020 và Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2010, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội đã xây dựng dự thảo Thông tư quy định Tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức công tác xã hội; Báo cáo luận cứ ban hành chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức công tác xã hội trong các cơ sở trợ giúp xã hội (Có dự thảo Thông tư và Báo cáo kèm theo).

Để hoàn chỉnh dự thảo Thông tư, Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội đã giao Cục Bảo trợ xã hội tổ chức một số cuộc họp với các đơn vị liên quan, tổ chức hội thảo xin ý kiến chuyên gia của các Bộ, ngành liên quan, chuyên gia quốc tế Unicef, Đại học RMIT của Úc và các địa phương.

Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội đã tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo Thông tư. Để có căn cứ pháp lý ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ viên chức công tác xã hội, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội đề nghị Bộ Nội vụ:

1. Xây dựng và ban hành Thông tư quy định chức danh, mã số các ngạch viên chức công tác xã hội.
2. Thẩm định dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức công tác xã hội.

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý Bộ. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BTXH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**



Đàm Hữu Đắc

Số: /2010/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày tháng năm 2010

Dự thảo

THÔNG TƯ

Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức công tác xã hội

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ; Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; Nghị định số 121/2006/NĐ-CP ngày 23/10/2006 của Chính phủ sửa đổi một số Điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010-2020;

Trên cơ sở Thông tư số /2010/TT-BNV ngày / /2010 của Bộ Nội vụ ban hành chức danh và mã số các ngạch viên chức công tác xã hội và công văn số /BNV-CCVC ngày / /2010 ngày / /2010 của Bộ Nội vụ về việc thẩm định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức công tác xã hội;

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức công tác xã hội như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Thông tư này quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức công tác xã hội trong các đơn vị sự nghiệp công lập bao gồm: cơ sở bảo trợ xã hội, trung tâm chữa bệnh-giáo dục-lao động xã hội, trung tâm điều dưỡng người có công và cơ sở trợ giúp khác có liên quan đến cung cấp dịch vụ công tác xã hội (sau đây gọi chung là cơ sở).

Tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức công tác xã hội là căn cứ để thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ viên chức làm việc trong các cơ sở.

Điều 2. Tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức công tác xã hội

1. Viên chức công tác xã hội cao cấp

a) Chức trách

Viên chức công tác xã hội cao cấp là viên chức chuyên môn nghiệp vụ cao nhất làm công tác xã hội, giúp lãnh đạo đơn vị chủ trì tổ chức, chỉ đạo, thực hiện nghiệp vụ công tác xã hội có yêu cầu phức tạp ở mức độ cao về lý thuyết, phương pháp, kỹ năng thực hành và xây dựng kế hoạch phát triển dịch vụ công tác xã hội.

b) Nhiệm vụ cụ thể

- Tham mưu xây dựng chiến lược, kế hoạch ngắn hạn, dài hạn, đề án, phương án tổ chức phát triển dịch vụ công tác xã hội;

- Chủ trì, tổ chức việc sàng lọc, phân loại và tiếp nhận đối tượng;

- Chủ trì đánh giá tâm sinh lý, tình trạng sức khỏe, nhân thân và các nhu cầu của đối tượng;

- Chủ trì, tổ chức xây dựng kế hoạch chăm sóc cho từng đối tượng, nhóm đối tượng và tất cả các đối tượng trong cơ sở;

- Chủ trì, tổ chức cung cấp các dịch vụ công tác xã hội trên cơ sở sử dụng ở mức độ rất phức tạp các lý thuyết, phương pháp và kỹ năng thực hành công tác xã hội như: tham vấn, trị liệu, cố vấn, giáo dục, đàm phán, hoà giải, tuyên truyền và nghiên cứu;

- Chủ trì việc thu thập dữ liệu, tổng hợp, phân tích và dự báo sự tiến triển của đối tượng; đánh giá các hoạt động chăm sóc, trợ giúp và đề xuất các biện pháp phù hợp.

- Chủ trì, tổ chức giám sát và rà soát lại các hoạt động can thiệp; điều chỉnh kế hoạch hành động nếu cần thiết;

- Chủ trì, tổ chức xây dựng kế hoạch ngừng chăm sóc và hòa nhập cộng đồng đối với đối tượng;

- Chủ trì tổng kết, đánh giá và rút kinh nghiệm về công tác xã hội thuộc lĩnh vực được phân công, trên cơ sở đó, đề xuất sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn, quy trình nghiệp vụ công tác xã hội;

- Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu các đề án, đề tài khoa học về công tác xã hội;

- Chủ trì biên soạn nội dung, chương trình, giáo trình công tác xã hội và tập huấn nghiệp vụ công tác xã hội cho cán bộ, viên chức trong các cơ sở.

c) Tiêu chuẩn về năng lực

- Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các mục tiêu chiến lược phát triển trong lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội, lĩnh vực công tác xã hội;

- Am hiểu sâu, rộng tình hình kinh tế-xã hội trong nước và trên thế giới; nắm vững các nguyên tắc, chế độ, chính sách, quy định của Nhà nước trong quản lý nhà nước lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội, lĩnh vực công tác xã hội;

- Có kiến thức sâu rộng chuyên môn, nghiệp vụ công tác xã hội và khả năng tổ chức, điều hành các hoạt động nghiệp vụ công tác xã hội;

- Chủ trì việc tổng kết về chuyên môn, nghiệp vụ công tác xã hội; tham gia xây dựng quy trình nghiệp vụ công tác xã hội tại cơ sở;

- Có năng lực xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu chuyên môn nghiệp vụ công tác xã hội để đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, nhân viên làm việc trong cơ sở;

- Có năng lực phân tích, khái quát, tổng hợp những vấn đề thuộc chuyên môn nghiệp vụ công tác xã hội;

d) Tiêu chuẩn về trình độ

- Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học hoặc chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch viên chức cao cấp;

- Có trình độ cao cấp lý luận chính trị;

- Có một ngoại ngữ ở trình độ C trở lên (1 trong 5 thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức);

- Có trình độ tin học văn phòng B;

d) Yêu cầu về thời gian công tác

- Có thời gian tối thiểu ở ngạch công tác xã hội viên chính và tương đương từ 6 năm trở lên;

2. Viên chức công tác xã hội chính

a) Chức trách

Viên chức công tác xã hội chính là viên chức chuyên môn nghiệp vụ làm công tác xã hội, giúp lãnh đạo đơn vị chủ trì tổ chức, chỉ đạo và thực hiện các nghiệp vụ công tác xã hội có yêu cầu phức tạp về lý thuyết, phương pháp và kỹ năng thực hành.

b) Nhiệm vụ cụ thể

- Tổ chức việc sàng lọc, phân loại và tiếp nhận đối tượng;

- Tổ chức hoặc trực tiếp đánh giá tâm sinh lý, tình trạng sức khỏe, nhân thân và các nhu cầu của đối tượng;

- Tổ chức xây dựng kế hoạch chăm sóc cho từng đối tượng, nhóm đối tượng và tất cả các đối tượng trong cơ sở bảo trợ xã hội;

- Tổ chức cung cấp các dịch vụ công tác xã hội trên cơ sở sử dụng ở mức độ phức tạp các lý thuyết, phương pháp và kỹ năng thực hành công tác xã hội như: tham vấn, trị liệu, cố vấn, giáo dục, đàm phán, hoà giải, tuyên truyền và nghiên cứu;

- Tổ chức hoặc trực tiếp thực hiện việc thu thập dữ liệu, tổng hợp, phân tích và dự báo sự tiến triển của đối tượng trong phạm vi được phân công; đánh giá các hoạt động chăm sóc, trợ giúp và đề xuất các biện pháp phù hợp.

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát và rà soát lại hoạt động can thiệp; điều chỉnh kế hoạch hành động nếu cần thiết;

- Tổ chức xây dựng kế hoạch ngừng chăm sóc và hòa nhập cộng đồng đối với đối tượng;

- Tổng kết, đánh giá và rút kinh nghiệm về công tác xã hội thuộc lĩnh vực được phân công; trên cơ sở đó, đề xuất sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn, quy trình nghiệp vụ công tác xã hội;

- Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu các đề án, đề tài khoa học về công tác xã hội theo sự phân công;

- Chủ trì hoặc tham gia biên soạn nội dung, chương trình, giáo trình công tác xã hội và tham gia tập huấn nghiệp vụ công tác xã hội cho cán bộ, viên chức trong các cơ sở;

c) Tiêu chuẩn năng lực

- Chủ trì tổ chức và triển khai có hiệu quả các hoạt động nghiệp vụ công tác xã hội;

- Có năng lực tổ chức phối hợp hiệu quả với các cơ quan liên quan khác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ về công tác xã hội;

- Có năng lực tổng hợp, khái quát các hoạt động liên quan đến nghiệp vụ chuyên môn của lĩnh vực công tác xã hội, để có những đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện các hoạt động trong lĩnh vực công tác xã hội;

- Có năng lực hướng dẫn nghiệp vụ về lĩnh vực công tác xã hội phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;

- Chủ trì hoặc tham gia các đề tài khoa học thuộc chuyên ngành về lĩnh vực công tác xã hội.

d) Tiêu chuẩn về trình độ

- Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học hoặc chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội;

- Có một ngoại ngữ thông dụng ở trình độ B trở lên;

- Có trình độ tin học văn phòng B;
- Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch viên chức chính;
- Có đề án hoặc công trình nghiên cứu khoa học liên quan đến công tác xã hội được Hội đồng khoa học thừa nhận đưa vào ứng dụng có hiệu quả.

d) Yêu cầu về thời gian công tác

- Có thời gian tối thiểu ở ngạch viên chức công tác xã hội và tương đương từ 9 năm trở lên;

3. Viên chức công tác xã hội

a) Chức trách

Viên chức công tác xã hội là viên chức chuyên môn nghiệp vụ làm công tác xã hội, chịu trách nhiệm trực tiếp hoặc chỉ đạo thực hiện các nghiệp vụ công tác xã hội có yêu cầu cơ bản về lý thuyết, phương pháp và kỹ năng thực hành.

b) Nhiệm vụ cụ thể

- Sàng lọc, phân loại và tiếp nhận đối tượng theo sự phân công;
- Đánh giá tâm sinh lý, tình trạng sức khỏe, nhân thân và các nhu cầu của đối tượng;
- Xây dựng hoặc tham gia xây dựng kế hoạch chăm sóc cho từng đối tượng, nhóm đối tượng và tất cả các đối tượng trong cơ sở;
- Trực tiếp cung cấp, thực hiện các dịch vụ công tác xã hội trên cơ sở sử dụng ở mức độ cơ bản các lý thuyết, phương pháp và kỹ năng thực hành công tác xã hội như: tham vấn, trị liệu, cố vấn, giáo dục, đàm phán, hoà giải, tuyên truyền và nghiên cứu trong phạm vi được phân công;
- Thu thập dữ liệu, tổng hợp, phân tích và dự báo sự tiến triển của đối tượng; đánh giá các hoạt động chăm sóc, trợ giúp và đề xuất các biện pháp phù hợp trong phạm vi cụ thể được giao.
- Giám sát, rà soát lại hoạt động can thiệp theo sự phân công và đề xuất điều chỉnh kế hoạch hành động nếu cần thiết;
- Tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm về công tác xã hội thuộc phần việc được giao; trên cơ sở đó, đề xuất sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn, quy trình nghiệp vụ công tác xã hội;
- Xây dựng kế hoạch ngừng chăm sóc và hòa nhập cộng đồng đối với đối tượng;
- Tham gia nghiên cứu các đề án, đề tài khoa học về công tác xã hội trong phạm vi được phân công;
- Tham gia biên soạn giáo trình tập huấn, hướng dẫn cho cán bộ, nhân viên công tác xã hội trong các cơ sở phù hợp với chuyên ngành đào tạo.

c) Tiêu chuẩn năng lực

- Có khả năng độc lập, thực hiện thành thạo các nghiệp vụ công tác xã hội trong phạm vi được phân công phù hợp với chuyên ngành đào tạo;

- Có khả năng nắm bắt và áp dụng các lý thuyết và phương pháp thực hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao về công tác xã hội phù hợp với chuyên ngành được đào tạo.

- Có khả năng chủ trì phối hợp với các tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao về công tác xã hội; chịu trách nhiệm cá nhân về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Có năng lực hướng dẫn nghiệp vụ, phổ biến kinh nghiệm và tham gia nghiên cứu khoa học phục vụ công tác xã hội;

- Nhận biết được nhu cầu trợ giúp của đối tượng và thiết lập các biện pháp giải quyết nhu cầu;

- Sử dụng thành thạo những kỹ năng phục vụ cho công tác xã hội.

d) Tiêu chuẩn về trình độ

- Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về nghiệp vụ công tác xã hội theo chương trình, nội dung do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành;

- Có một ngoại ngữ thông dụng ở trình độ A;

- Có trình độ tin học văn phòng A;

4. Tiêu chuẩn nhân viên công tác xã hội

a) Chức trách

Nhân viên công tác xã hội là viên chức chuyên môn nghiệp vụ làm công tác xã hội, chịu trách nhiệm thực hiện một số nghiệp vụ cụ thể trong quy trình công tác xã hội có yêu cầu đơn giản về lý thuyết, phương pháp và kỹ năng thực hành theo sự phân công của công tác xã hội viên.

b) Nhiệm vụ cụ thể

- Tham gia việc sàng lọc, phân loại và tiếp nhận đối tượng theo sự phân công;

- Phối hợp, hỗ trợ đánh giá tâm sinh lý, tình trạng sức khỏe, nhân thân và các nhu cầu của đối tượng theo sự phân công;

- Đề xuất kế hoạch và trực tiếp chăm sóc cho từng đối tượng, nhóm đối tượng trong cơ sở trong phạm vi cụ thể được giao;

- Tham gia cung cấp, thực hiện các dịch vụ công tác xã hội trên cơ sở sử dụng ở mức độ đơn giản các lý thuyết, phương pháp và kỹ năng thực hành công

tác xã hội như: tham vấn, trị liệu, cố vấn, giáo dục, đàm phán, hoà giải, tuyên truyền trong phạm vi được phân công;

- Tham gia thu thập dữ liệu, tổng hợp, phân tích và dự báo sự tiến triển của đối tượng; tham gia đánh giá các hoạt động chăm sóc, trợ giúp và đề xuất các biện pháp phù hợp trong phạm vi cụ thể được giao.

- Tham gia thực hiện nhiệm vụ giám sát, rà soát lại hoạt động can thiệp theo sự phân công và đề xuất điều chỉnh kế hoạch hành động nếu cần thiết theo sự phân công;

- Tham gia xây dựng kế hoạch ngừng chăm sóc đối với từng đối tượng trong phạm vi được phân công;

- Chịu trách nhiệm trực tiếp về việc thực hiện một số nghiệp vụ công tác xã hội được phân công.

c) Tiêu chuẩn về năng lực

- Có khả năng độc lập, chủ động, sử dụng thành thạo kỹ năng, nghiệp vụ công tác xã hội;

- Nắm vững cơ chế, chính sách; quy trình, nghiệp vụ công tác xã hội;

- Có khả năng làm việc theo nhóm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao về công tác xã hội;

- Có kỹ năng giao tiếp đối với các nhóm đối tượng;

- Có khả năng phát hiện nhu cầu trợ giúp của đối tượng.

d) Tiêu chuẩn về trình độ

- Tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội;

- Biết sử dụng tin học văn phòng A.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về nghiệp vụ công tác xã hội theo chương trình, nội dung do Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội ban hành;

- Có một ngoại ngữ thông dụng ở trình độ A.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

2. Các cơ sở có trách nhiệm rà soát, lập kế hoạch gửi Sở Lao động- Thương binh và Xã hội cử cán bộ, viên chức công tác xã hội đi đào tạo về công tác xã hội trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học hoặc sau đại học theo Quyết định

số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010-2020.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để kịp thời xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng;
- VPTU Đảng, các Ban của Đảng;
- VPQH, VP Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở Nội Vụ, Sở LĐTBXH các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công báo; Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Các đơn vị thuộc Bộ và Website của Bộ;
- Lưu: VT, BTXH.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Ngân